

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 24/2022/HSST.

Ngày: 29/6/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Thuận.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Lục Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 31/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 16/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2022/HSST- QĐ ngày 30/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại Bắc N; nơi cư trú: Thôn 04, xã Cư K, huyện C, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1962 và bà Lê Thị T, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại - có mặt.

2. Họ và tên: **Vi Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn 8, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn A, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Cam Thị Đ, sinh năm 1956; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc (theo Bản án số 20/2018/HSST, ngày 12/6/2018), đã chấp hành xong hình phạt; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - có mặt.

3. Họ và tên: **Mai Quốc T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1996 tại Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Hà T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn S, sinh năm 1970 và bà Đinh Thị C, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút

xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc (theo Bản án số 42/2018/HSST, ngày 13/11/2018), đã chấp hành xong hình phạt, hiện đang tại ngoại - có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1976 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Buôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Thợ xây; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Đồng Thị Thùy D, sinh năm 1985 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - có mặt.

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1984 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn Tr, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Buôn Bán; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1955; có vợ Nguyễn Thị V, sinh năm 1993 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2018 bị Công an huyện Cư Jút xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - có mặt.

6. Họ và tên: **Lăng Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1975 tại Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn Cao L, xã E, huyện C, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn C và bà Chu Thị L (đều đã chết); có vợ Hoàng Thị V, sinh năm 1978 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - có mặt.

7. Họ và tên: **Mạc Thị Đ**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1972 tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn T, sinh năm 1949 và bà Lê Thị T, sinh năm 1953; có chồng Lê Chí K, sinh năm 1969 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không, hiện đang tại ngoại - có mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 20/12/2021 Nguyễn Văn D cùng Nguyễn Văn Q và Lăng Văn C đến nhà ông Lê Chí K tại Thôn Trung Tâm, xã Đắk Wil, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông để ăn sáng và uống nước tại phòng khách. Đến khoảng 07 giờ 30 phút thì ông K đi làm; D, Q và C tiếp tục ngồi uống nước. Sau đó D gọi cho Vi Văn C rủ qua uống nước, đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì Vi Văn C đến. Lúc này D nhìn thấy

02 (hai) bộ bài Tú lơ khơ được để tại phòng khách, D nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền nên quay lại nói với Vi Văn C “*có làm tý không*” C hiểu là D rủ đánh bạc nên đồng ý tham gia. Q và Lăng Văn C ngồi gần đó nghe thấy và cũng đồng ý tham gia đánh bạc cùng. Sau đó, D, Q, Vi Văn C và Lăng Văn C đi xuống khu vực phòng bếp nhà ông K, sử dụng một chăn chiên có hoa văn màu đỏ - vàng - xanh để lót ngồi và sử dụng hai bộ bài Tú lơ khơ để đánh bài “xì tố” thắng thua bằng tiền. Hình thức đánh bài “xì tố” như sau: người chơi ngồi thành vòng tròn và sử dụng 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, mỗi bộ lấy ra 28 (hai mươi tám) lá bài từ lá bài số “8” đến lá bài “A”, hai bộ bài sẽ thay phiên nhau sử dụng nhằm tránh gian lận. Trước khi bắt đầu một ván “xì tố” mỗi người được chia 02 lá bài, người chơi sẽ chọn 01 lá bài và ngửa lên cho mọi người xem, lá còn lại úp. Nếu lá bài ngửa của ai lớn hơn thì có quyền đưa ra mức cược (đưa ra số tiền), những người còn lại nếu theo thì đặt cược tương ứng với số tiền cược của người trước đó, nếu không theo thì úp bài coi như thua ván đó. Những người theo thì chia lá bài thứ ba, lá bài thứ tư vẫn theo quy tắc trên. Đến lá bài thứ năm (ngửa) cũng là bài cuối cùng được chia cho người chơi còn lại. Khi những người còn lại đã đủ năm lá bài thì tất cả sẽ ngửa lá bài tẩy của mình ra xem có bộ bài mạnh nhất (xem độ liên kết các quân bài). Bộ bài mạnh nhất là “thùng phá sảnh lớn”, thấp nhất là “mậu thầu. Người có bộ bài mạnh nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền trong ván đó và bắt đầu chơi ván mới.

Đánh đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày thì có Nguyễn Văn H đến thấy đang đánh bạc nên cũng tự ý tham gia. Sau đó, khoảng 09 giờ Mai Quốc T đến và ra phía sau lưng Vi Văn C để ngồi xem. Trong quá trình các bị cáo đánh bạc thì Mạc Thị Đ (là vợ ông K – chủ nhà) đi vào khu vực bếp nhìn thấy và nói “*các chú đánh ít thôi*”, nghe vậy D nói “*tụi em chơi tý rồi nghỉ*” do nể nang Mạc Thị Đ không nói gì và bỏ ra ngoài, để mặc các bị cáo đánh bạc tại phòng bếp nhà mình. Đến khoảng 10 giờ thì Vi Văn C nói T đánh giùm vài ván, Trường nghe vậy thì đồng ý; C và T đổi chỗ cho nhau, C ra phía sau T xem T đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ 30 phút khi Công an huyện Cư Jút vào bắt quả tang thì các bị cáo lấy tiền từ sòng cầm trên tay và bỏ chạy nhưng bị bắt lại; riêng Nguyễn Văn D và Mai Quốc T không cầm tiền và bỏ chạy thoát được. Sau khi bị bắt các bị cáo đã bỏ lại số tiền lấy từ sòng, sử dụng vào mục đích đánh bạc với tổng số tiền Công an đã thu giữ là 10.200.000 (Mười triệu hai trăm nghìn) đồng. Ngày 28/12/2021 Nguyễn Văn D và Mai Quốc T ra đầu thú.

Vật chứng của vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Cư Jút thu giữ gồm:

- Thu giữ tại sòng bạc, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 10.200.000 (Mười triệu hai trăm nghìn) đồng.
- 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 28 (Hai mươi tám) lá bài từ lá số “8” đến lá bài “A”.
- 01 chăn chiên có hoa văn màu đỏ - vàng - xanh.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.200.000 (Mười triệu hai trăm nghìn) đồng, trong đó Nguyễn Văn D sử dụng số tiền 3.300.000 đồng, Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 2.100.000 đồng, Nguyễn Văn Q sử

dụng số tiền 1.000.000 đồng, Vi Văn C sử dụng số tiền 1.800.000 đồng và Lăng Văn C sử dụng số tiền 2.000.000 đồng.

Số tiền thu trên người Lăng Văn C, không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên ngày 28/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Lăng Văn C.

01 chần chiên có hoa văn màu đỏ - vàng - xanh là của ông Lê Chí K các bị cáo tự ý lấy để sử dụng vào việc đánh bạc. Tuy nhiên giá trị tài sản không lớn, ông K không nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn D, Vi Văn C, Mai Quốc T, Nguyễn Văn Q, Lăng Văn C, Nguyễn Văn H và Mạc Thị Đ như tại bản Cáo trạng số 13/CTr-VKS ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đối với các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Vi Văn C, Mai Quốc T, Nguyễn Văn Q, Lăng Văn C, Nguyễn Văn H và Mạc Thị Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 30.000.000 đến 35.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Lăng Văn C từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Vi Văn C từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Mai Quốc T từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Mạc Thị Đ từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của BLHS; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS):

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Lăng Văn C số tiền 850.000 đồng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.200.000 (Mười triệu hai trăm nghìn) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ lấy ra 28 (Hai mươi tám) lá bài từ lá bài số “8” đến lá bài “A”; 01 chần chiên có hoa văn màu đỏ - vàng - xanh.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của các bị cáo, HĐXX xét thấy: Vào khoảng 08 giờ đến 10 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, tại nhà bị cáo Mạc Thị Đ ở thôn Trung Tâm, xã Đắk Wil, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn Q, Vi Văn C, Lăng Văn C và Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “xì tố” thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút bắt quả tang thu giữ số tiền 10.200.000 đồng và các công cụ dùng để đánh bạc. Trong quá trình các bị cáo đánh bạc được thua bằng tiền thì bị cáo Mai Quốc T có hành vi giúp sức đánh bài dùm cho bị cáo Vi Văn C; bị cáo Mạc Thị Đ có hành vi giúp sức để các bị cáo sử dụng phòng bếp nhà mình để đánh bạc.

Do đó hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn D, Vi Văn C, Mai Quốc T, Nguyễn Văn Q, Lăng Văn C, Nguyễn Văn H và Mạc Thị Đ vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....”
Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều đạt độ tuổi theo luật định và có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ vụ lợi, mục đích phạm tội là sát phạt nhau nhằm lấy tiền của người thua bạc. Do đó, cần xem xét xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội, cũng như bảo đảm được sự công bằng, nghiêm minh của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q, Lăng Văn C, Mạc Thị Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngày 28/12/2021 bị cáo Nguyễn Văn D và Mai Quốc T sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Xét về nhân thân các bị cáo HĐXX thấy rằng các bị cáo Nguyễn Văn D, Lăng Văn C, Nguyễn Văn H và Mạc Thị Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q vào năm 2018 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, các bị cáo Vi Văn C, ngày 12/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc và bị cáo Mai Quốc T, ngày 13/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc nên căn cứ Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo Nguyễn Văn Q, Vi Văn C và Mai Quốc T cũng được xem là có nhân thân tốt, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, trong quá trình tại ngoại chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, không vi phạm pháp luật, các bị cáo đa số đều có con đang còn nhỏ ở độ tuổi đi học do đó không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo một số tiền nhất định cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo không tiếp tục phạm tội, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện tội phạm mang tính đồng phạm giản đơn, không có tổ chức. Đối bị cáo Nguyễn Văn D rủ rê các bị cáo khác nên mức án nặng hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo Mạc Thị Đ có hành vi giúp sức để các bị cáo sử dụng phòng bếp nhà mình để đánh bạc nên bị cáo mức án sẽ thấp hơn các bị cáo khác.

[6] Xét lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tại phiên tòa là có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên HĐXX xem xét, chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Lăng Văn Chiến số tiền 850.000 đồng.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.200.000 (Mười triệu hai trăm nghìn) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ lấy ra 28 (Hai mươi tám) lá bài từ lá bài số “8” đến lá bài “A”; 01 chần chiên có hoa văn màu đỏ - vàng - xanh.
- [8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn D, Vi Văn C, Mai Quốc T, Nguyễn Văn Q, Lăng Văn C, Nguyễn Văn H và Mạc Thị Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q** số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt bị cáo **Lăng Văn C** số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt bị cáo **Vi Văn C** số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt bị cáo **Mai Quốc T** số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt bị cáo **Mạc Thị Đ** số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Kể từ ngày các bị cáo phải thi hành trách nhiệm dân sự như nêu trên cho đến khi thi hành xong, các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Lăng Văn C số tiền 850.000 đồng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.200.000 (Mười triệu hai trăm nghìn) đồng.

(Theo giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ngày 12/4/2022)

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ lấy ra 28 (Hai mươi tám) lá bài từ lá bài số “8” đến lá bài “A”; 01 chần chiên có hoa văn màu đỏ - vàng - xanh.

(Đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2022 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D, Vi Văn C, Mai Quốc T, Nguyễn Văn Q, Lăng Văn C, Nguyễn Văn H và Mạc Thị Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh